

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 08 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.550.060	1.823.748	12.000	24.000
2	Pmax (MW)	2283,8	350,5	0,500	1,000
3	Pmin (MW)	1687,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 08/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	08-10-25	08h00	08-10-25	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tráng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sườn và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	08-10-25	19h00	08-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	08-10-25	09h00	08-10-25	16h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	08-10-25	09h00	08-10-25	16h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack N-1, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, trong phòng điều hành. Đầu tư các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh mương cáp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang, xịt thuốc diệt cỏ xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh thiết bị PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	08-10-25	08h00	08-10-25	11h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU Gateway, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ TTL trong phòng điều hành. Đầu tư các thiết bị C41 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bom PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	08-10-25	18h00	08-10-25	19h30	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	08-10-25	07h00	08-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80RG đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	08-10-25	07h00	08-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh.	Từ trụ 114 đến TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				

1	08-10-25	08h00	08-10-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 221/39/43 Long Cường 8 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 221/39/43 Long Cường 8 tuyến 476BC	Thay thùng CD trạm bị hư hỏng trạm 25kVA trụ 221/39/43 Long Cường 8 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Long Cường xã Long Thuận	Cát CB và FCO trạm 25kVA trụ 221/39/43 Long Cường 8 tuyến 476BC	22	0,1106	0,0005	0,0043	0,0000	0,023	80
2	08-10-25	08h00	08-10-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm Thí nghiệm Điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28P Long Hưng 17 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28P Long Hưng 17 tuyến 476BC	Xử lý MBA bị rỉ dầu, siết lại Galet trạm 50kVA trụ 194/7/59B/28P Long Hưng 17 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	8	Áp Long Hưng, áp Long Cường xã Long Thuận	Cát LBFCO trụ 194/7/59B/1P Long Hưng - Long Cường tuyến 476BC	279	1,4025	0,0067	0,0544	0,0003	0,091	320
3	08-10-25	08h00	08-10-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 78/44/12 Thuận Hòa 14 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 78/44/12 Thuận Hòa 14 tuyến 476BC	Xử lý MBA bị rỉ dầu, siết lại Galet MBA 50kVA trụ 78/44/12 Thuận Hòa 14 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp A xã Bến Cầu	Cát LBFCO trụ 78/44/1 Thuận Hòa 5 tuyến 476BC	64	0,3217	0,0015	0,0125	0,0001	0,057	200
4	08-10-25	13h30	08-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm Thí nghiệm Điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 314B/8 Áp Bảo 12 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 314B/8 Áp Bảo 12 tuyến 476BC	Xử lý MBA bị rỉ dầu, siết lại Galet trạm 50kVA trụ 314B/8 Áp Bảo 12 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Long Hòa 1 xã Long Chữ	Cát LBFCO trụ 314B/1 Long Giao 2 tuyến 476BC	51	0,2564	0,0012	0,0099	0,0000	0,069	240
5	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B/45/1 đến trụ 194/7/59B/45/10 Long Hưng 4 tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B/45/1 đến trụ 194/7/59B/45/10 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng 4 tuyến 476BC	Đo độ cao dây hạ áp vượt đường 194/7/59B/45/1 đến trụ 194/7/59B/45/10 Long Hưng 4 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B/86/1 đến trụ 194/7/59B/86/10 Ngã 4 Cây Me tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B/86/1 đến trụ 194/7/59B/86/10 nhánh rẽ 12,7kV Ngã 4 Cây Me tuyến 476BC	Đo độ cao dây hạ áp vượt đường 194/7/59B/86/1 đến trụ 194/7/59B/86/10 Ngã 4 Cây Me tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 336/44 Long Hoà 2-19 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 336/44 Long Hoà 2-19 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 336/44 Long Hoà 2-19 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 336/44/5 Long Hoà 2-18 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 336/44/5 Long Hoà 2-18 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 336/44/5 Long Hoà 2-18 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/72/8 Rừng Quỳnh 5 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/72/8 Rừng Quỳnh 5 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 234/72/8 Rừng Quỳnh 5 tuyến 479MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 234/70C Phước Đông 9 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 234/70C Phước Đông 9 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 234/70C Phước Đông 9 tuyến 479MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 118/71/27 Lộc Tân-D tuyến 475TD	Trạm 25kVA trụ 118/71/27 Lộc Tân-D tuyến 475TD	Thay HTĐĐ, cáp lực, CB tổng trạm tại trạm 25kVA trụ 118/71/27 Lộc Tân-D tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Lộc Tân xã Lộc Ninh.	Cát FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 118/71/27 Lộc Tân-D tuyến 475TD	47	0,4627	0,0009	0,0235	0,0000	0,011	99
12	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	- Trạm 2x50kVA trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT. - Trạm 50kVA trụ 182/46/1 và tháo hotline nhánh rẽ vào trạm trụ 182/46 Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Kim Chi tuyến 471HT	Trạm trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT	Thay HTĐĐ, cáp lực, CB tổng trạm 2x50kVA tại trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Phước Long 2 xã Dương Minh Châu.	- Cát FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT. - Cát FCO trạm 50kVA trụ 182/46/1 và tháo hotline nhánh rẽ vào trạm trụ 182/46 Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Kim Chi tuyến 471HT	68	0,6695	0,0012	0,0341	0,0001	0,069	621

13	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TD	Từ trụ 471/2/2 đến trụ 471/2/33 Cao Su Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 471/2/2 đến trụ 471/2/33 Cao Su Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
14	08-10-25	07h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PĐC	Trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PĐC	Thay MCCB và hệ thống đo đếm phù hợp công suất trạm, xử lý môi nổi phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PĐC lên 75kVA và nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt FCO Trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PĐC	39	0,2991	0,0006	0,0000	0,0000	0,059	500	
15	08-10-25	07h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x50kVA trụ 80/14 Suối Cao 15 tuyến 471PĐC	Trạm 2x50kVA trụ 80/14 Suối Cao 15 tuyến 471PĐC	Tăng cường cấp lực hạ áp, thay MCCB và hệ thống đo đếm phù hợp công suất trạm, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 80/14 Suối Cao 15 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x50kVA trụ 80/14 Suối Cao 15 tuyến 471PĐC	59	0,4525	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
16	08-10-25	07h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty TNHH Phước Mai	Trạm 2x50kVA trụ 113A/11 Rõng Tượng tuyến 477TB	Trạm 2x50kVA trụ 113A/11 Rõng Tượng tuyến 477TB	Trông trụ, di dời đường dây hạ áp, nâng độ cao dây hạ áp từ trụ 113A/11/3 đến trụ 113A/11/4 tuyến 477TB	Thi công Đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành- Đức Hòa (đoạn qua địa phận Tây Ninh)	4	Khu phố Rõng Tượng phường Gò Dầu	Cắt CB trạm 2x50kVA trụ 113A/11 Rõng Tượng tuyến 477TB	70	0,5369	0,0011	0,0000	0,0000	0,079	670	
17	08-10-25	07h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty TNHH Phước Mai	Trạm 2x50kVA trụ 113A/10 Rõng Tượng 1 tuyến 477TB	Trạm 2x50kVA trụ 113A/10 Rõng Tượng tuyến 477TB	Trông trụ, di dời đường dây hạ áp, nâng độ cao dây hạ áp từ trụ 113A/10/3 đến trụ 113A/10/4 tuyến 477TB	Thi công Đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành- Đức Hòa (đoạn qua địa phận Tây Ninh)	4	Khu phố Rõng Tượng phường Gò Dầu	Cắt CB trạm 2x50kVA trụ 113A/10 Rõng Tượng tuyến 477TB	101	0,7746	0,0015	0,0001	0,0000	0,079	670	
18	08-10-25	07h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 9B đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 9B đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 9B đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
19	08-10-25	07h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/1 đến trụ 80/21/9/9 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/1 đến trụ 80/21/9/9 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80/1 đến trụ 80/21/9/9 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
20	08-10-25	07h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
21	08-10-25	07h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

22	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 37 đến trụ 44 Huỳnh Thanh Mùng tuyến 482TN	Từ trụ 37 đến trụ 44 Huỳnh Thanh Mùng tuyến 482TN	Tách dừng hạ áp, đấu lèo hạ áp, cần pha hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 37 đến trụ 44 Huỳnh Thanh Mùng tuyến 482TN	Tờ trình SCTX số 66/TTr-ĐHT	0	Khu phố 2 phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 320kVA Cánh Bắc trụ 35/1T Huỳnh Thanh Mùng tuyến 482TN - Cắt CB trạm 400kVA Cửa 3 trụ 41 Huỳnh Thanh Mùng tuyến 482TN - Cắt CB trạm 400kVA Cánh Nam A trụ 46 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 13 đến trụ 14, từ trụ 17 đến trụ 18, từ trụ 22 đến trụ 23, từ trụ 24 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 13 đến trụ 14, từ trụ 17 đến trụ 18, từ trụ 22 đến trụ 23, từ trụ 24 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 13 đến trụ 14, từ trụ 17 đến trụ 18, từ trụ 22 đến trụ 23, từ trụ 24 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	08-10-25	08h00	08-10-25	09h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 58B/65/9 Thanh Thọ 10 tuyến 472TBI	Trụ 58B/65/9 tuyến 472TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 58B/65/9 Thanh Thọ 10 tuyến 472TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Thọ xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 58B/65/9 Thanh Thọ 10 tuyến 472TBI	27	0,0399	0,0007	0,0015	0,0000	0,069	69	
25	08-10-25	09h00	08-10-25	10h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 58B/69 Thanh Thọ 3 tuyến 472TBI	Trụ 58B/69 tuyến 472TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 58B/69 Thanh Thọ 3 tuyến 472TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thạnh Thọ xã Thanh Bình	Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 58B/69 Thanh Thọ 3 tuyến 472TBI	57	0,0843	0,0014	0,0032	0,0001	0,103	103	
26	08-10-25	10h00	08-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 58B/114/37T Suối Mây 6 tuyến 472TBI Trạm biến áp 50kVA trụ 58B/114/37T Suối Mây 6A tuyến 472TBI	Trụ 58B/114/37T tuyến 472TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 58B/114/37T Suối Mây 6 tuyến 472TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Suối Mây xã Tân Lập	Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 58B/114/37T Suối Mây 6 tuyến 472TBI Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 58B/114/37T Suối Mây 6A tuyến 472TBI	38	0,0843	0,0009	0,0032	0,0000	0,103	154	
27	08-10-25	13h30	08-10-25	14h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 173/1/32 Tân Đông 5 tuyến 479TBI	Trụ 173/1/32 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 173/1/32 Tân Đông 5 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 173/1/32 Tân Đông 5 tuyến 479TBI	28	0,0414	0,0007	0,0016	0,0000	0,069	69	
28	08-10-25	14h30	08-10-25	15h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 3x50kVA trụ 173/1/13 Tân Đông 5A tuyến 479TBI	Trụ 173/1/13 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 3x50kVA trụ 173/1/13 Tân Đông 5A tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt 3FCO và tháo 3hotline TBA 3x50kVA trụ 173/1/13 Tân Đông 5A tuyến 479TBI	85	0,1257	0,0021	0,0047	0,0001	0,069	69	
29	08-10-25	15h30	08-10-25	16h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 3x50kVA trụ 173/1/8 Tân Đông 15A tuyến 479TBI	Trụ 173/1/8 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 3x50kVA trụ 173/1/8 Tân Đông 15A tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Hòa, Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA trụ 173/1/8 Tân Đông 15A tuyến 479TBI	93	0,0688	0,0023	0,0026	0,0001	0,103	51	
30	08-10-25	16h00	08-10-25	16h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 3x50kVA trụ 173/1/3 Tân Đông 13 tuyến 479TBI	Trụ 173/1/3 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 3x50kVA trụ 173/1/3 Tân Đông 13 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Hòa, Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA trụ 173/1/3 Tân Đông 13 tuyến 479TBI	108	0,0799	0,0027	0,0030	0,0001	0,103	51	
31	08-10-25	16h30	08-10-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 75kVA trụ 162/2P/22 Tân Đông 7 tuyến 479TBI	Trụ 162/2P/22 tuyến 471TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 75kVA trụ 162/2P/22 Tân Đông 7 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Tân Đông 2 xã Tân Lập	Cắt FCO và tháo hotline TBA 75kVA trụ 162/2P/22 Tân Đông 7 tuyến 479TBI	97	0,0718	0,0024	0,0027	0,0001	0,137	69	
32	08-10-25	09h30	08-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA Hoà Đông D trụ 104/58/17/7 tuyến 475TBI	Trụ 104/58/17/7 tuyến 475TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Hoà Đông D trụ 104/58/17/7 tuyến 475TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Hòa Đông B xã Phước Vinh	Cắt FCO TBA 50kVA Hoà Đông D trụ 104/58/17/7 tuyến 475TBI	33	0,0976	0,0008	0,0037	0,0000	0,034	69	

33	08-10-25	17h00	08-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Tuyển 477 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 176/20/56 đến trụ 176/20/79 tuyến 477TH	- Thi công dựng trụ, lắp phụ kiện từ trụ 176/20/56 đến trụ 176/20/79 tuyến 477TH	Đầu tư xây dựng	170	Áp Tân Thạnh xã Tân Phú	Cắt LBBFCO trụ 176/20/55 nhánh rẽ Tân Thạnh tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,943	1.943
34	08-10-25	17h00	08-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyển 477 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 176/20 đến trụ 176/20/79 tuyến 477TH	- Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 176/20 đến trụ 176/20/79 tuyến 477TH	- Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
35	08-10-25	08h00	08-10-25	17g00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
36	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
37	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	LBS trụ 13/21B/43 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	- Lắp MBA cấp nguồn LBS trụ 13/21B/43 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	- Cắt DS trụ 13/21B/42 Đồng Cò Đò tuyến 479TN - Cắt DS trụ 19B/71 đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 72/1 Phạm Tung tuyến 481TN	LBS trụ 72/15 Phạm Tung tuyến 481TN	- Lắp MBA cấp nguồn LBS trụ 72/15 Phạm Tung tuyến 481TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	- Cắt DS trụ 72/14 Phạm Tung tuyến 481TN - Cắt DS trụ 26/10 Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ từ trụ 90 đến trụ 90/2 tuyến 476SD	Từ trụ 90 đến trụ 90/2 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 90 đến trụ 90/2 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
41	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ từ trụ 77/1 đến trụ 77/4 tuyến 472SD	Từ trụ 77/1 đến trụ 77/4 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 77/1 đến trụ 77/4 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

42	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 77/7/1P đến trụ 77/7/5P, từ trụ 77/7/1T đến trụ 77/7/8T, từ trụ 74B/1/4P/1 đến trụ 74B/1/4P/20 tuyến 472SD	Từ trụ 77/7/1P đến trụ 77/7/5P, từ trụ 77/7/1T đến trụ 77/7/8T, từ trụ 74B/1/4P/1 đến trụ 74B/1/4P/20 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 77/7/1P đến trụ 77/7/5P, từ trụ 77/7/1T đến trụ 77/7/8T, từ trụ 74B/1/4P/1 đến trụ 74B/1/4P/20 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
43	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 294/1A đến trụ 294/15A/2 tuyến 476SD	Từ trụ 294/1A đến trụ 294/15A/2 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 294/1A đến trụ 294/15A/2 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
44	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 294/6/28 đến trụ 294/6/28/6, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/28/6/10, từ trụ 294/6/28/6/2/1 đến trụ 294/6/2/9 tuyến 476SD	Từ trụ 294/6/28 đến trụ 294/6/28/6, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/28/6/10, từ trụ 294/6/28/6/2/1 đến trụ 294/6/2/9 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 294/6/28 đến trụ 294/6/28/6, từ trụ 294/6/28/6 đến trụ 294/6/28/6/10, từ trụ 294/6/28/6/2/1 đến trụ 294/6/2/9 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
C. HOTLINE																						
	Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự toán chi phí (đồng/kiểm)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																						
1	29-09-25	07h00	11-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP Xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Thi công lắp đặt dụng cụ BTTL các vị trí trụ: 23/2, 23/15, 23/16, 23/17, 23/18, 23/19, 23/41, 23/42, 23/43, 23/44, 23/45, 23/46, 23/47, 23/48, 23/49, 23/50, 23/52, 23/53, 23/54, 23/55, 23/56 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện 13 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	08-10-25	08h00	08-10-25	10h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90A Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trụ 126 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Lắp 3 sứ chuỗi polymer, di dời kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 126 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Tờ trình SCTX số 68/TTr-DHT	8	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 180kVA Trường THPT Lý Thường Kiệt trụ 126/1 Thường Kiệt tuyến 482TN	1	0,0043	0,0000	0,0002	0,0000	0,0000	0,157	628	
C. HOTLINE																						
1	08-10-25	08h00	08-10-25	10h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90A Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trụ 126 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Lắp 3 sứ chuỗi polymer, di dời kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 126 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Sửa chữa thường xuyên		Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC Hiệp Ninh trụ 90A tuyến 482TN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	08-10-25	10h00	08-10-25	13h30	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90A Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trụ 117 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Tháo gỡ kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 117 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Sửa chữa thường xuyên		Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC Hiệp Ninh trụ 90A tuyến 482TN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

3	08-10-25	13h30	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90A Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trụ 123 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Lắp 3 sứ chuỗi polymer, di dời kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 123 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Sửa chữa thường xuyên		Không mất điện	- Khóa chế độ tự động lại REC Hiệp Ninh trụ 90A tuyến 482TN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	08-10-25	08h00	08-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Hòa Thành	MC 482TN trạm 110kV Tây Ninh	MC 482TN trạm 110kV Tây Ninh	Bản giao cho Đội QLĐ Hòa Thành lắp 3 sứ chuỗi polyme, di dời kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 117, 123, 126 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự động lại: MC 482TN trạm 110kV Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Thực hiện đảm bảo cấp điện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 từ 08/10/2025 đến 10/10/2025.
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên